

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH
Giảm nhẹ rủi ro thiên tai lấy trẻ em làm trung tâm
năm 2023 tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Kế hoạch số 1622/KH-UBND ngày 05/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu (BĐKH) lấy trẻ em làm trung tâm năm 2021, định hướng đến năm 2025 tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về các chỉ tiêu kế hoạch 2023; Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch trọng tâm triển khai các nhiệm vụ, giải pháp 2023;

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai (PCTT) kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, lồng ghép các nội dung về BĐKH và lấy trẻ em làm trung tâm, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Giảm nhẹ rủi ro thiên tai lấy trẻ em làm trung tâm năm 2023 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai;

- Nâng cao nhận thức cộng đồng trong quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, ứng phó với các loại hình thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh lấy trẻ em làm trung tâm;

- Dựa trên cơ sở Kế hoạch này, địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh chủ động xây dựng, rà soát, tổ chức thực hiện sát với tình hình thực tế nhằm xây dựng một xã hội an toàn trước thiên tai thích ứng với BĐKH.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong hoạt động ứng phó thiên tai theo quy định pháp luật. Quá trình triển khai thực hiện phải bám sát các nội dung, quy định và yêu cầu tại Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai, đồng thời phù hợp điều kiện thực tế địa phương, đơn vị để đảm bảo tính khả thi, hiệu quả;

- Quán triệt thực hiện hiệu quả công tác giảm nhẹ rủi ro thiên tai theo phương châm “**4 tại chỗ**” và nguyên tắc phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khẩn trương khắc phục;

- Nâng cao năng lực các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất;

- Đảm bảo Kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai của tỉnh được lồng ghép các nội dung về BDKH và lấy trẻ em làm trung tâm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường quản lý nhà nước về PCTT; nâng cao năng lực, tính chủ động của các cấp, các ngành, tầng lớp nhân dân trong tỉnh trong PCTT theo phương châm “*4 tại chỗ*” và nguyên tắc phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khẩn trương khắc phục; sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác PCTT, kết hợp giữa PCTT với phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, giảm thiểu rủi ro, thiệt hại về người, sinh kế, nhà ở, kinh tế – xã hội và cơ sở hạ tầng do thiên tai gây ra; tiếp tục lồng ghép các biện pháp PCTT tai thích ứng với BDKH lấy trẻ em, con người làm trung tâm.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có trẻ em được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh trong và sau thiên tai đạt 100%;

- Tỷ lệ các điểm nguy cơ xảy ra thiên tai có biển báo về đuối nước, sạt lở đất đạt 100%;

- Tỷ lệ trẻ em được tuyên truyền nhận thức, cảnh giác phòng, chống tai nạn đuối nước và được đào tạo kỹ năng bơi 95%;

- Tỷ lệ người dân được sơ tán trước khi thiên tai xảy ra tại khu vực dễ bị tổn thương như khu vực ven biển, vùng trũng, vùng bị ngập lụt, vùng hay bị lũ quét và sạt lở đất đạt 100%;

- Tỷ lệ trẻ em trong vùng thường xuyên xảy ra thiên tai có hoàn cảnh đặc biệt được can thiệp, trợ giúp và hòa nhập cộng đồng đạt 93%;

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn được công nhận phù hợp với trẻ em đạt 73,8%;

- Tỷ lệ hộ nghèo trong vùng thường xuyên xảy ra thiên tai được vay vốn ngân hàng chính sách để phát triển kinh tế đạt 100%;

- Tỷ lệ trẻ em được tham gia vào các chương trình nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đạt 85,5%;

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục được sử dụng làm địa điểm để người dân sơ tán ở vùng thường xuyên xảy ra thiên tai đạt 59%;

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi thể nhẹ cân còn 12,2%;

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi còn 21,6%;
- Tỷ lệ trạm y tế có cơ sở vật chất đạt được tiêu chí cần thiết bền vững trong thiên tai là 100%;
- Tỷ lệ trẻ em được tiêm phòng trong mùa mưa lũ đạt 95-96%;
- Tỷ lệ đường bộ được gắn biển báo đảm bảo An toàn giao thông trong mùa mưa lũ đạt 100%;
- Tỷ lệ số giờ truyền hình dành cho trẻ em trên số giờ phát sóng trong một năm (*cấp tỉnh*) là 0,6%;
- Tỷ lệ số giờ phát thanh dành cho trẻ em trên số giờ phát sóng trong một năm (*cấp tỉnh*) là 2,3%;
- Tỷ lệ số giờ phát thanh chương trình địa phương sản xuất dành cho trẻ em trên số giờ phát sóng dành cho trẻ em trong một năm (*cấp tỉnh*) đạt 50%.

(Kèm theo phụ lục)

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục triển khai Luật phòng chống, thiên tai và các văn bản hướng dẫn thi hành; kế hoạch PCTT năm 2023 trên địa bàn tỉnh; lồng ghép các biện pháp PCTT thích ứng với BĐKH lấy trẻ em, con người làm trung tâm;
- Tổ chức trực ban nghiêm túc và thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh để theo dõi mọi diễn biến của thời tiết, thiên tai, cảnh báo thiên tai để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao ý thức cảnh giác, chủ động của nhân dân trong công tác ứng phó với thiên tai, đồng thời chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai công tác ứng phó với mọi tình huống thiên tai gây ra;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Sở, Ban, ngành chỉ đạo và đẩy nhanh tổ chức thi công các công trình trọng điểm đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng thời gian vượt lũ; hoàn thành việc khắc phục hậu quả thiên tai các năm trước. Đồng thời tăng cường kiểm tra các công trình trước mùa mưa, lũ để có giải pháp khắc phục, sửa chữa bảo đảm công trình hoạt động tốt trong mọi tình huống;
- Tăng cường công tác thông tin truyền thông và giáo dục về phòng, chống thiên tai đối với các cấp, các ngành và cộng đồng, đặc biệt đối với các khu vực nguy hiểm và đối tượng dễ bị tổn thương (*người già, người khuyết tật, phụ nữ mang thai hoặc cho con bú, trẻ em*); thực hiện đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;
- Huy động các nguồn lực về công tác PCTT; chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm phục vụ cho công tác PCTT;

- Khi có thiên tai xảy ra, các cấp, các ngành phải tổ chức chỉ huy kịp thời theo phương châm "4 tại chỗ"; các đơn vị vũ trang chủ động chuẩn bị lực lượng, phương tiện để sẵn sàng tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có lệnh điều động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể

- Trên cơ sở thẩm quyền và nhiệm vụ được giao, các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, các địa phương và cơ sở xây dựng, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các kế hoạch, phương án PCTT, đồng thời chuẩn bị đầy đủ tinh thần, vật chất phương tiện, nhân vật lực cũng như tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai để chủ động ứng phó với công tác PCTT;

- Nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố; chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành;

- Đề lồng ghép kế hoạch PCTT vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh và các địa phương, các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa các công trình, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội bị hư hỏng do thiên tai gây ra thuộc quyền quản lý và huy động mọi nguồn lực hiện có, tranh thủ nguồn hỗ trợ từ Trung ương để đầu tư cho công tác PCTT;

- Triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh theo chương trình mục tiêu quốc gia cho từng ngành, lĩnh vực. Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng nhà ở an toàn, hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh lũ cũng như mô hình cộng đồng an toàn lấy trường học làm trung tâm;

- Thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai. Phát triển hệ thống thông tin cảnh báo theo chiều từ trung tâm xuống cơ sở;

- Tổ chức trực ban nghiêm túc và thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Khí tượng Thủy văn để theo dõi mọi diễn biến của thời tiết, thiên tai, cảnh báo thiên tai để chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện.

IV. GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Giải pháp chung

- Tổ chức rà soát, kiện toàn Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, ngành; nâng cao năng lực, trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra của Ban chỉ huy nhằm đảm bảo thống nhất và phối hợp chặt chẽ từ tỉnh đến các địa phương, cơ sở trong việc chủ động ứng phó và xử lý kịp thời mọi tình huống

xấu xảy ra; đồng thời phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách từng địa bàn, lĩnh vực;

- Các địa phương chủ động bố trí ngân sách và huy động mọi nguồn nhân lực, vật lực để xử lý các tình huống trước, trong và sau thiên tai theo phương châm "*4 tại chỗ*". Đồng thời tăng cường quản lý việc xây dựng cơ sở hạ tầng, đẩy nhanh tiến độ công trình trọng điểm, nhất là công trình giao thông, thủy lợi, tiêu thoát nước tại các khu dân cư, đô thị tại khu vực ven sông, suối, ven biển, đồi núi,... đảm bảo hạn chế tác động do thiên tai;

- Các Sở, ngành, địa phương căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình để cùng phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ xử lý các tình huống trước, trong và sau thiên tai; chủ động lồng ghép các nội dung về giảm nhẹ thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực và xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai lấy trẻ em làm trung tâm của từng ngành, địa phương;

- Tiếp tục củng cố lực lượng, nâng cấp, hiện đại hóa phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả phương châm "*4 tại chỗ*";

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của đê điều, hồ đập, thiết bị phục vụ cho xả lũ, phương tiện, vật tư dự phòng để chủ động ứng phó khi có sự cố; bảo đảm mạng lưới thông tin liên lạc, hệ thống cảnh báo, dự báo hoạt động thông suốt trong mùa mưa bão và trong mọi tình huống;

- Tăng cường tập huấn, tuyên truyền, cảnh báo thiên tai đến từng phường, xã, thôn và đến tận người dân, đặc biệt người dân ở vùng sâu, vùng xa, miền núi để người dân sẵn sàng ứng phó trước các tình huống thiên tai bất thường, cực đoan. Chú trọng công tác tuyên truyền, tập huấn cho ngư dân và các chủ phương tiện tàu, thuyền những kiến thức cần thiết về tránh, trú bão, áp thấp nhiệt đới và diễn biến thời tiết nguy hiểm xảy ra trên biển;

- Báo cáo kịp thời các nội dung về công tác phòng, chống thiên tai của địa phương, cơ quan, đơn vị về Ban chỉ huy PCTT và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; chủ động xử lý, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền khi xảy ra các tình huống thiên tai,...

2. Giải pháp cụ thể

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng BĐKH cần thiết phải xây dựng cụ thể, chi tiết các giải pháp cho từng loại hình thiên tai để tập trung đầu tư hiệu quả, có ý nghĩa chiến lược nhằm hạn chế tổn thất do thiên tai, lụt, bão gây ra, cụ thể như sau:

a) Giải pháp công trình:

- Đối với bão, áp thấp nhiệt đới: Xây dựng các khu tránh trú bão cho tàu thuyền, cảng cá; thông tin liên lạc tàu cá, các điểm bắn pháo hiệu. Gia cố, nâng cấp, đầu tư xây dựng mới các kè biển, kè cửa sông, đê biển, đê cửa sông, đê cát, các công trình ven cửa sông, ven biển; nạo vét luồng lạch cửa sông để tàu thuyền lưu thông tránh, trú bão an toàn và thuận lợi khi cứu hộ,

cứu nạn sự cố tàu thuyền trên biển; trồng cây chắn sóng, gió; xây dựng những điểm tránh bão tập trung, hầm trú ẩn tập trung tránh bão ở vùng cao. Kiên cố hóa các công trình công cộng làm nơi tránh bão cho nhân dân; kiên cố hóa các nhà tạm của nhân dân bằng cách cho dân vay với lãi suất thấp hoặc hỗ trợ một phần kinh phí;

- Đối với đong, lốc, sét, mưa đá: Tăng cường chất lượng của các công trình hiện có. Kiên cố hóa các nhà tạm của nhân dân bằng cách cho dân vay với lãi suất thấp hoặc hỗ trợ một phần kinh phí;

- Đối với lũ lụt: Sửa chữa, nâng cấp, gia cố và xây dựng mới hệ thống hồ chứa, công trình thủy lợi để điều tiết dòng chảy, tham gia cắt, giảm, phân lũ, xây dựng hệ thống công trình ngăn mặn, giữ ngọt, nạo vét luồng lạch lòng sông; tăng cường trồng và bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn...;

- Lũ quét: Tăng cường chất lượng của các công trình hiện có. Kiên cố hóa các nhà tạm của nhân dân bằng cách cho dân vay với lãi suất thấp hoặc hỗ trợ một phần kinh phí;

- Sạt lở đất: Xây dựng các khu tái định cư để di dời dân đến nơi an toàn. Gia cố, nâng cấp, sửa chữa và xây dựng mới các kè sông kiên cố, các kè (*tường*) hướng dòng ở lòng sông. Tăng cường chất lượng của các công trình công cộng hiện có;

- Hạn hán, xâm nhập mặn: Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới các tuyến đê sông, đập ngăn mặn, giữ ngọt; củng cố hệ thống kênh mương nội đồng, các trạm bơm tưới; sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới các công trình thủy lợi nhỏ, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống đường ống nước sinh hoạt ở miền núi;

- Nước biển dâng: Đầu tư xây dựng hệ thống đê biển, đê sông, kè biển và nâng cấp các công trình hiện có theo kịch bản BĐKH.

b) Giải pháp phi công trình:

- Đối với bão, áp thấp nhiệt đới:

+ Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức cho người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, công tác tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức của ngư dân trong việc phòng tránh, ứng phó với bão, kết hợp kinh nghiệm dân gian và khoa học để phổ biến cho người dân chủ động phòng ngừa; tập huấn về sử dụng hệ thống thông tin liên lạc, máy tần số vô tuyến điện, radio, bản đồ;

+ rà soát các chính sách cứu trợ phục hồi sau thiên tai; các chính sách hỗ trợ vùng thường xuyên bị thiên tai; bổ sung bản đồ nguy cơ bão, bão mạnh, siêu bão và nước dâng do bão; bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ bờ biển, ven biển;

+ Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo bão, áp thấp nhiệt đới; Nâng cao năng lực cho đội ngũ dự báo viên và cán bộ cấp chính quyền cơ sở trực tiếp làm công tác quản lý rủi ro thiên tai, lụt, bão. Cung cấp thông tin liên lạc,

các thiết bị an toàn như máy Icom, phao cứu sinh,... Xây dựng trung tâm xử lý thông tin và các trạm thông tin liên lạc với các tàu thuyền, cung cấp các thông tin về tọa độ, hướng di chuyển của bão cũng như các bản tin thời tiết có liên quan và hướng dẫn cách phòng, tránh hoặc thoát ra khỏi vùng ảnh hưởng của bão đến nơi an toàn;

+ Trang bị các tàu cứu hộ, tăng cường đầu tư về thiết bị và nâng cao năng lực cho các lực lượng cứu hộ hiện có. Nâng cao ý thức cộng đồng về bảo hiểm thiên tai, đảm bảo chính sách bảo hiểm thiên tai phù hợp. Thiết lập bộ tiêu chuẩn xây dựng phù hợp với từng vùng, địa phương nhằm giảm thiểu thiệt hại có thể gây ra do bão.

- Đông, lốc, sét, mưa đá: Tăng cường năng lực cảnh báo về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về sự nguy hiểm của lốc tố. rà soát các chính sách hỗ trợ khẩn cấp và cứu trợ phục hồi sau thiên tai. Nâng cao ý thức cộng đồng về bảo hiểm thiên tai, đảm bảo chính sách bảo hiểm thiên tai phù hợp.

- Đối với lũ lụt: Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức cho cộng đồng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, công tác tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức của cộng đồng trong việc phòng tránh, ứng phó với lũ lụt, kết hợp kinh nghiệm dân gian và khoa học để phổ biến cho người dân chủ động phòng, chống lũ an toàn.

+ Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo lũ lụt, chú trọng công tác cảnh báo lũ ở thượng nguồn và thời gian, mức ngập lụt ở đồng bằng; Nâng cao năng lực cho đội ngũ dự báo viên và cán bộ cấp chính quyền cơ sở trực tiếp làm công tác quản lý rủi ro thiên tai, lụt, bão;

+ Đầu tư mua sắm, nâng cấp trang thiết bị văn phòng đảm bảo yêu cầu phục vụ cho công tác quản lý thiên tai, lụt, bão; hoàn chỉnh hệ thống thông tin liên lạc hai chiều phục vụ công tác phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Đầu tư mua sắm, nâng cấp các trang thiết bị phù hợp với từng vùng, từng địa bàn phục vụ cho công tác ứng cứu, cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân trong lũ lụt;

+ Rà soát các chính sách cứu trợ phục hồi sau thiên tai, đảm bảo các chính sách trợ cấp, hỗ trợ cho người dân khi lũ lụt xảy ra. Rà soát các chính sách hỗ trợ vùng thường xuyên ảnh hưởng bởi thiên tai. Rà soát, bổ sung quy hoạch phòng chống lũ,...

+ Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, kỹ thuật và sử dụng vật liệu mới vào phục vụ công tác phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Thiết lập bộ tiêu chuẩn xây dựng phù hợp với từng vùng, địa phương nhằm giảm thiểu thiệt hại có thể gây ra do lũ lụt. Lồng ghép, điều chỉnh cơ cấu loại cây trồng, lịch mùa vụ, nhằm giảm thiểu thiệt hại do lũ lụt có thể gây ra. Đảm bảo sự tuân thủ tiêu chuẩn xây dựng công trình theo đúng quy định nhà nước;

+ Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện chính sách cho dân vay vốn với lãi suất thấp để kiên cố và cao tầng hóa nhà cửa;

+ Tuyên truyền vận động người dân bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm khi có thiên tai. Tổ chức cắm biển cảnh báo khu vực ngập sâu, tuyến đường ngập sâu, vùng nước sâu, xoáy, nguy hiểm trong mùa mưa lũ. Triển khai xây dựng các phương án ứng phó khẩn cấp hồ chứa khi có sự cố vỡ đập; triển khai khảo sát hiện trạng ngập lụt, đánh vết lũ để làm cơ sở điều chỉnh vận hành các công trình hồ chứa nước đảm bảo an toàn hạ du tối ưu.

- Lũ quét: Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cơ sở về sự nguy hiểm, tác hại của loại hình lũ quét. Lập phương án, kế hoạch sơ tán dân chi tiết hàng năm để chủ động sơ tán dân trong các trường hợp khẩn cấp. Tổ chức cắm biển cảnh báo khu vực có khả năng xảy ra lũ quét, vùng nước sâu, xoáy, nguy hiểm. Rà soát các chính sách cứu trợ phục hồi sau thiên tai; chính sách hỗ trợ khẩn cấp vùng chịu ảnh hưởng thiên tai nặng nề. Nâng cao ý thức cộng đồng về bảo hiểm thiên tai, đảm bảo chính sách bảo hiểm thiên tai phù hợp.

- Sạt lở đất: Tuyên truyền, vận động người dân di dời đến các khu tái định cư mới, song song với việc xây dựng và ban hành các chính sách, chế độ trợ cấp, ưu đãi, hỗ trợ cho cộng đồng đến nơi định cư mới. Rà soát, bổ sung quy hoạch dân cư vùng sạt lở bờ sông, cửa sông, ven biển. Lập bản đồ xác định nguy cơ sạt lở bờ sông.

- Hạn hán, xâm nhập mặn: Rà soát, bổ sung quy hoạch hệ thống hồ chứa và công trình thủy lợi nhỏ khác phục vụ cấp nước sản xuất nông nghiệp. Tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước hợp vệ sinh, an toàn.

V. TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Xây dựng kế hoạch tài chính cho phòng, chống thiên tai

- Các Sở, ban, ngành, địa phương xây dựng, lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và thích ứng BĐKH trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh;

- Hàng năm lập khái toán để dự trù kinh phí cho các hoạt động phòng, chống thiên tai (*các biện pháp công trình và phi công trình*), dự trữ vật tư, nguyên liệu, mua sắm trang thiết bị và các khoản chi tiêu cho hoạt động theo kế hoạch phòng, chống thiên tai theo quy định.

2. Xây dựng nguồn nhân lực ứng phó với thiên tai

- Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh các hoạt động phòng, chống thiên tai và TKCN, chỉ huy và điều hành trên phạm vi toàn tỉnh;

- UBND huyện, thành phố chỉ huy, điều hành công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn quản lý;

- Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, ban, ngành, đoàn thể triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở Cơ quan, đơn vị mình;

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh là lực lượng chủ lực trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong tỉnh. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hàng năm có Kế hoạch hiệp đồng các đơn vị chủ lực của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu V và các đơn vị khác đóng trên địa bàn, tổ chức lực lượng, phương tiện, phân công khu vực thực hiện nhiệm vụ PCTT, tìm kiếm cứu nạn. Hàng năm có kế hoạch tập huấn, diễn tập PCTT và TKCN nhằm rèn luyện kỹ năng cán bộ, chiến sĩ trong vận hành trang thiết bị TKCN, tăng cường khả năng ứng cứu bão, lũ, thiên tai;

- Ủy ban nhân dân các cấp huyện, xã huy động lực lượng trên địa bàn. Ở huyện, huy động lực lượng công an, bộ đội, cán bộ các cơ quan và đoàn viên thanh niên. Ở xã, huy động lực lượng dân quân tự vệ, thanh niên, tổ đội của các hội nông dân, cựu chiến binh, phụ nữ. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân các địa phương còn huy động nhân lực, phương tiện của các doanh nghiệp trên địa bàn;

- Các xã, phường, thị trấn xây dựng đội xung kích phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, sẵn sàng tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai thuộc đơn vị mình và chi viện cho các địa phương.

3. Cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai

- Tiến hành rà soát đánh giá chất lượng các hồ chứa nước, các cảng cá, bến cá, các đê, kè... để phát hiện có biện pháp xử lý kịp thời các sự cố trước mùa mưa lũ; Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nâng cấp và sửa chữa các công trình phục vụ bảo vệ dân cư, ổn định sản xuất và PCTT;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án quan trọng, cấp bách phòng chống thiên tai đã được bố trí vốn trong kế hoạch;

- Tiến hành rà soát đánh giá chất lượng hệ thống giao thông đường bộ xuyên suốt từ tuyến Quốc lộ đến giao thông nông thôn, vùng sâu, vùng xa, cũng như đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nâng cấp và sửa chữa các tuyến giao thông trọng điểm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác PCTT và tìm kiếm cứu nạn;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án di dời dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng của thiên tai đã được cảnh báo;

- Tập trung nâng cấp, mở rộng các hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung: nguồn nước được thường xuyên kiểm tra, đảm bảo đạt tiêu chuẩn theo quy định về cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân;

- Xây dựng và nâng cấp các hệ thống các cơ sở giáo dục (*trường học*), cơ sở y tế (*bệnh viện, trạm y tế*), nhà văn hóa được kiên cố hóa đảm bảo là chỗ tránh trú cho người dân trong khi xảy ra thiên tai bão, lũ.

4. Phương tiện, vật tư, trang thiết bị, hàng hóa và thuốc dự trữ

- Trên cơ sở các trang thiết bị, vật tư, phương tiện phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của tỉnh (*xe cứu hộ, cứu nạn; xe cẩu cứu hộ; ca-nô, xuồng cao su có động cơ, tàu vỏ thép; vỏ gỗ; phao cứu sinh ...*), đã được trang bị đang bảo quản tại BCH PCTT và TKCN các huyện, thành phố,

Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị này trực tiếp quản lý và sử dụng. Các ngành và các địa phương xây dựng kế hoạch huy động bổ sung phù hợp, đáp ứng nhu cầu sử dụng khi có thiên tai xảy ra.

- Các Sở ban ngành tham mưu chỉ đạo các đơn vị liên quan lập kế hoạch dự trữ hàng hóa thiết yếu cho sản xuất và đời sống, cơ sở thuốc và dụng cụ y tế phù hợp, các sách, vở dụng cụ học tập học sinh... trước mùa mưa bão để đáp ứng với tình hình khi có thiên tai xảy ra.

- UBND huyện và thành phố đề nghị các doanh nghiệp trên địa bàn chuẩn bị sẵn một lượng hàng tiêu dùng thiết yếu để cung cấp khi cần thiết; vận động các hộ dân ở các nơi thường bị cô lập do mưa lũ dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men đủ dùng ít nhất trong 7 ngày.

VI. MỘT SỐ GIẢI PHÁP LỒNG GHÉP LẤY TRẺ EM LÀM TRUNG TÂM TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU NĂM 2023

1. Tiếp tục triển khai mô hình PCTT dựa vào cộng đồng lấy trẻ em làm trung tâm: Trên cơ sở kết quả xây dựng mô hình trong những năm qua, trong năm 2023 các ngành và các địa phương cần tiếp tục xây dựng Mô hình cộng đồng an toàn lấy trường học làm trung tâm trên địa bàn tỉnh về ứng phó thiên tai dựa vào cộng đồng; ưu tiên các hoạt động hướng tới kết quả “*Một thế giới an toàn trong sạch cho mọi trẻ em*”; theo đó, trọng tâm triển khai các hoạt động thúc đẩy thói quen sống xanh và xây dựng, giáo dục môi trường bền vững; triển khai thử nghiệm các phương pháp tiếp cận dựa trên trường học nhằm giảm sự tiếp xúc của trẻ em với không khí ô nhiễm, độc hại; các hoạt động giảm thiểu rủi ro thiên tai lấy học sinh làm trọng tâm, khung sáng kiến Trường học an toàn tại các địa bàn thường xuyên bị ngập, lụt.

2. Triển khai Luật PCTT, Chương trình hành động và kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai năm 2023 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; chú trọng việc lồng ghép các biện pháp PCTT, thích ứng BĐKH lấy trẻ em và con người làm trọng tâm.

3. Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống giám sát BĐKH và nước biển dâng đáp ứng yêu cầu xây dựng bản đồ ngập lụt, bản đồ rủi ro thiên tai, khí hậu theo các kịch bản BĐKH và nước biển dâng; phát triển mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn đáp ứng đầy đủ dữ liệu cho dự báo khí tượng thủy văn theo phương pháp tiên tiến và các nhu cầu khác.

4. Xây dựng lồng ghép vấn đề BĐKH trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, địa phương; điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thiết kế công trình, cơ sở hạ tầng dựa trên các kịch bản BĐKH, trong các vùng thường xuyên bị thiên tai phù hợp với điều kiện gia tăng thiên tai do BĐKH; củng cố, xây dựng các công trình PCTT trọng điểm, cấp bách.

5. Nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai, đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, cảnh báo

sớm, ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư; chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người nghèo, phụ nữ,...

6. Tiếp tục triển khai Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, trong đó tập trung phổ biến kiến thức về PCTT, thích ứng BĐKH cho cấp xã và cộng đồng, đặc biệt đối với các khu vực nguy hiểm và đối tượng dễ bị tổn thương; thực hiện đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch PCTT.

7. Phát triển cơ sở hạ tầng và quy hoạch các khu dân cư ứng phó với BĐKH; củng cố, nâng cấp các đoạn đê biển, đê sông xung yếu đảm bảo mức tối thiểu chống được bão cấp 9 và thủy triều ứng với tần suất 5%; chú trọng phát triển các công trình quy mô lớn, đa mục tiêu, hồ chứa nước, vùng đệm, vành đai xanh.

8. Nghiên cứu và thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện của BĐKH và nước biển dâng, phù hợp đặc điểm sinh thái các vùng, địa phương, tận dụng các cơ hội để phát triển nông nghiệp bền vững.

9. Bảo vệ, phát triển bền vững rừng, tăng cường hấp thụ khí nhà kính và bảo tồn đa dạng sinh học.

10. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng; ưu tiên phát triển công nghiệp sạch, năng lượng tái tạo.

11. Xây dựng cộng đồng ứng phó hiệu quả với BĐKH; tăng cường năng lực và sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động ứng phó với BĐKH; chú trọng các kinh nghiệm ứng phó tại chỗ và vai trò của chính quyền các cấp, các tổ chức quần chúng ở cơ sở.

12. Đẩy mạnh nghiên cứu, khuyến khích chuyển giao công nghệ và ứng dụng hiệu quả các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại, nhiên liệu, vật liệu mới trong giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với BĐKH, tăng cường sức cạnh tranh của các ngành kinh tế, sản xuất trọng điểm tiến tới phát triển nền kinh tế các-bon thấp và tăng trưởng xanh.

13. Triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh theo chương trình mục tiêu quốc gia của từng ngành, từng lĩnh vực.

14. Chủ động cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án phòng chống, ứng phó với thiên tai; kiện Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành; thường xuyên tổ chức tập huấn, diễn tập PCTT.

15. Phát huy phương châm “4 tại chỗ” với củng cố và tăng cường năng lực cho lực lượng tìm kiếm cứu nạn chuyên nghiệp, làm nòng cốt cho việc chỉ đạo phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng tìm kiếm cứu nạn để chủ động ứng phó khi có tình huống cấp bách xảy ra. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố; chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

16. Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi tổ chức thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm:

- Tham mưu cho UBND tỉnh quản lý hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chỉ huy điều hành trong phạm vi toàn tỉnh;
- Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật phòng, chống thiên tai;
- Chủ trì thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án về biến đổi khí hậu và phòng, chống, ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh được phê duyệt;
- Lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH vào Kế hoạch Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

Là Cơ quan thường trực phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm:

- Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp đảm bảo đủ sức chỉ huy cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn năm 2023 trên địa bàn và theo yêu cầu của chỉ huy cấp trên trực tiếp;
- Tiếp tục phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong lực lượng vũ trang trên địa bàn trong thực hiện nhiệm vụ Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Thường xuyên kiểm tra, nắm chắc số lượng, chất lượng vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn, bổ sung, khắc phục kịp thời các vật chất còn thiếu, hư hỏng;
- Tham mưu cho chính quyền địa phương về việc tổ chức diễn tập PCTT&TKCN cấp huyện và diễn tập cấp xã, phường, thị trấn.

3. Công an tỉnh

- Kiện toàn Ban chỉ huy ứng phó với biến đổi khí hậu, Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn và Ban chỉ huy của Công an các địa phương;
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tổ chức tốt công tác điều tra nắm tình hình, rà soát, xác định các địa bàn, vùng trọng điểm có nguy cơ bị ảnh hưởng khi xảy ra thiên tai... để chủ động phòng ngừa và sẵn sàng ứng cứu khi cần thiết;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thành phố giải quyết việc tranh chấp về nước và bảo vệ các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; lập phương án cụ thể để vận chuyển hỗ trợ nước sinh hoạt cho người dân ở các vùng khó khăn, thiếu nước trên địa bàn tỉnh;

- Đảm bảo vệ an ninh chính trị, trật tự xã hội ở các vùng thiên tai xảy ra, tăng cường công tác kiểm tra các bến phà, đò ngang, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm an toàn giao thông đường thủy nội địa như chở quá tải, không trang bị áo phao, thiếu thiết bị cứu hộ;

- Tiếp tục tham gia các lớp tập huấn công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn do Bộ Công an và UBND tỉnh tổ chức. Bên cạnh đó, tổ chức kịp thời các lớp huấn luyện nhằm nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó với thiên tai, cứu nạn, cứu hộ cho Cán bộ cơ sở;

- Sẵn sàng cơ động lực lượng để phối hợp với các lực lượng quân đội, lực lượng địa phương thực hiện sơ tán, di dời, tìm kiếm, cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai;

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải và UBND các huyện, thành phố kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác cát, đất trái phép gây sạt lở bờ sông, công trình phòng, chống thiên tai.

4. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo chức năng nhiệm vụ được phân công. Hiệp đồng chặt chẽ với các huyện, thành phố trên khu vực biên giới biển của tỉnh trong công tác PCTT&TKCN;

- Tổ chức lực lượng sẵn sàng cơ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai khi có tình huống xảy ra, duy trì nghiêm túc chế độ trực ban, trực thông tin và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh

Thực hiện chức năng quan trắc, điều tra, khảo sát khí tượng, thủy văn, hải văn, môi trường và quan trắc định vị sét; dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng trên phạm vi khu vực tỉnh Ninh Thuận.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn nhân dân cách sử dụng giếng khoan, giếng đào đảm bảo vệ sinh, tránh gây ô nhiễm môi trường để sử dụng ổn định, nhất là thời gian xảy ra hạn hán;

- Phối hợp UBND các huyện, thành phố đo đạc, kiểm tra mức độ, phạm vi nhiễm mặn trên sông Cái Phan Rang để khuyến cáo việc sử dụng nước vùng cửa sông;

- Tổ chức đánh giá hiện trạng môi trường; điều tra, xác định khu vực môi trường bị ô nhiễm, tổ chức thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và phục hồi môi trường nhằm hạn chế ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất;

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải và UBND các huyện, thành phố kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác cát, đất trái phép gây sạt lở bờ sông, rạch, công trình phòng, chống thiên tai;

- Có kế hoạch phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kinh nghiệm về công tác vệ sinh môi trường và bảo vệ nguồn nước;

- Lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH vào kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của ngành.

7. Sở Công thương

- Kiện toàn Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn; Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và các cơ sở, doanh nghiệp ngành công thương xây dựng kế hoạch PCTT&TKCN hàng năm;

- Chỉ đạo Công ty Điện lực Ninh Thuận có phương án chuẩn bị vật tư, trang thiết bị phòng ngừa, khắc phục sự cố, đảm bảo nguồn cung điện cung cấp điện ổn định, an toàn, nhất là đối với yêu cầu cấp nước sinh hoạt và bơm tưới;

- Chỉ đạo Các doanh nghiệp sản xuất- kinh doanh chuẩn bị hàng hoá phục vụ công tác PCTT như: gạo, mì ăn liền, nước uống đóng bình, sắt thép, xi măng, xăng M95; dầu Diesel, dầu hoả, dầu mỡ.

8. Sở Giao thông vận tải:

- Kiểm tra mạng lưới giao thông đường quốc lộ ủy thác (QL27B), đường tỉnh, đường huyện do Sở Giao thông vận tải quản lý, rà soát lại các vị trí cầu tràn, tràn, cống thường xuyên bị nước lũ tràn ngập, có nguy cơ bị sạt lở, cầu tàu, bến bãi, phà, trụ neo, kho hàng hóa, bổ sung các biển báo hướng dẫn đường bộ, đường thủy, bảo đảm an toàn giao thông thông suốt, hạn chế ảnh hưởng xấu đến phát triển kinh tế, xã hội và môi trường;

- Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra các bến khách ngang sông, bến thủy nội địa nhằm đảm bảo tính mạng và tài sản của người dân trong mùa mưa, lũ;

- Xây dựng phương án huy động về nhân lực, phương tiện, vật tư cứu hộ đảm bảo giao thông, phương án phân luồng trên các tuyến giao thông và bảo đảm an toàn giao thông khi có thiên tai xảy ra;

- Lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH vào kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của ngành.

9. Sở Xây dựng:

- Kiểm tra các công trình thi công, phối hợp với nhà thầu chuẩn bị các biện pháp phù hợp để bảo vệ các vật tư, thiết bị sử dụng trên công trường, đảm

bảo ổn định, an toàn tuyệt đối trong trường hợp xuất hiện dông lốc, áp thấp nhiệt đới;

- Giới thiệu các mẫu nhà an toàn với bão, hướng dẫn cho nhân dân cách chằng chống nhà cửa đề phòng bão, áp thấp nhiệt đới, dông lốc. Thông tin hướng dẫn được đăng trên trang web Sở Xây dựng;

- Tăng cường công tác quản lý xây dựng công trình trong khu vực cảnh báo sạt lở, kiểm tra và xử lý nghiêm đối với mọi hành vi xây dựng công trình trái phép, không đúng quy hoạch và không đảm bảo an toàn trên sông theo phân cấp và thẩm quyền; Đồng thời phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và các Cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, xử lý đúng theo phân cấp đã được quy định.

- Hướng dẫn thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn của công trình phù hợp với thiên tai; phối hợp các Sở ngành, địa phương kiểm tra các nhà, xưởng, công trình, các công trường đang thi công để đảm bảo an toàn khi có thiên tai xảy ra;

- Lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH vào kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của ngành.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo tất cả các cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh xây dựng Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai trong trường học; đồng thời xây dựng Kế hoạch phòng chống thiên tai trong trường học;

- Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về “*Xây dựng khung trường học an toàn phòng, chống thiên tai*”;

- Hướng dẫn thực hiện các giải pháp phòng chống thiên tai gắn kết với cộng đồng tại từng trường học thông qua các hoạt động diễn tập kết hợp cộng đồng và nhà trường;

- Tiếp tục chỉ đạo các trường học triển khai thực hiện Giáo dục phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu trong trường học thông qua các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục triển khai các Đề án, Dự án, chương trình xây dựng cơ bản do trung ương, tỉnh và địa phương đầu tư (*Chương trình kiên cố hóa, Đề án xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia*), từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường học, nhằm ứng phó tốt nhất với mọi diễn biến ngày càng phức tạp của thiên tai;

- Chỉ đạo Phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố, các trường học xây dựng phương án bảo vệ trường, lớp khi có thiên tai xảy ra; chủ động đề xuất việc cho học sinh nghỉ học đối với từng vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh khi có mưa, lũ lớn và các loại thiên tai khác xảy ra, có kế hoạch cho học sinh học bù vào những ngày nghỉ khác;

- Lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH vào kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của ngành Giáo dục và Đào tạo.

11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với các ngành liên quan tiếp tục thực hiện việc cân đối, bố trí vốn cho các dự án chuyên tiếp và khởi công mới để phòng, chống hạn hán, ngập úng trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và địa phương làm việc với các Bộ ngành Trung ương để tranh thủ nguồn vốn thực hiện các dự án khắc hậu quả do hạn hán trong tỉnh;

- Chủ trì trong công tác lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH lấy trẻ em làm trung tâm vào lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của ngành và của tỉnh;

- Hướng dẫn các chỉ tiêu, chỉ số cụ thể về lồng ghép phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu lấy trẻ em làm trung tâm cho các ngành liên quan.

12. Sở Tài Chính

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí kịp thời đảm bảo cho công tác ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

13. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành và đơn vị có liên quan thành lập các chốt cứu nạn, chuẩn bị phương tiện dụng cụ, tổ chức khám chữa bệnh cho nhân dân trong vùng khó khăn, chịu ảnh hưởng bởi thiên tai;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình phòng, chống dịch bệnh và phối hợp xử lý các vấn đề về môi trường trước, trong và sau thiên tai;

- Lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH vào kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của ngành Y tế.

14. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Lập các phương án cứu trợ khi có thiên tai xảy ra, dự trù nguồn kinh phí hỗ trợ, tổ chức các điểm giữ trẻ, bố trí địa điểm tạm lánh khẩn cấp cho trẻ em khi có thiên tai xảy ra, thực hiện kịp thời các chính sách xã hội sớm khắc phục hậu quả do thiên tai để sớm ổn định cuộc sống nhân dân. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Chữ thập đỏ xem xét cứu trợ (*khi cần thiết*);

- Lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH vào kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của ngành Lao động, Thương binh và Xã hội;

- Xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng trong đó có phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ của Trung tâm dịch vụ công tác xã hội cấp tỉnh và huyện để kịp thời hỗ trợ khi thiên tai xảy ra;

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho hệ thống BVTE, đảm bảo cán bộ CTXH, cán bộ bảo vệ trẻ em các cấp, cộng tác viên, tình nguyện viên được tập huấn nâng cao năng lực BVTE, phòng, chống thiên tai, và thích ứng BĐKH: đặc biệt trọng tâm vào nội dung quản lý trường hợp; hỗ trợ tâm lý xã hội và tư vấn...

- Chỉ đạo hệ thống bảo vệ trẻ em các cấp tham gia đánh giá tác động và nhu cầu cần hỗ trợ, lập danh sách các đối tượng bị ảnh hưởng cần hỗ trợ vật chất, tinh thần, tâm lý xã hội, trợ cấp xã hội và quản lý trường hợp.

15. Sở Thông tin và Truyền thông

- Nâng cao khả năng tuyên truyền, phổ biến và cập nhật thường xuyên về các diễn biến phức tạp, các tình huống bất thường trong mùa mưa lũ để người dân chủ động phòng chống, ứng phó;

- Đảm bảo tốt thông tin trong mùa mưa bão đặc biệt là các trạm nút, trạm có đa dịch vụ, trạm cấp lương cho các đơn vị quân đội;

- Tổ chức lập danh sách các số máy điện thoại Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của địa phương, các đài, trạm khí tượng thủy văn để ưu tiên xử lý khi có sự cố;

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh thực hiện việc thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai;

- Lồng ghép các nội dung về phòng, chống thiên tai, thích ứng BĐKH vào kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của ngành;

- Nâng cao khả năng tuyên truyền về ảnh hưởng của thiên tai đến trẻ em, các biện pháp phòng, chống thiên tai cho trẻ em.

16 Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Thường xuyên theo dõi, phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác hỗ trợ, thông tin kịp thời về tình hình khách du lịch đang lưu trú, tham quan tại Ninh Thuận để đảm bảo hạn chế thấp nhất rủi ro do thiên tai xảy ra;

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh du lịch, điểm du lịch... chủ động ứng phó với các tình huống khi thiên tai xảy ra; kịp thời thông báo, sơ tán khách du lịch đến nơi an toàn; đảm bảo các điều kiện về vệ sinh môi trường, lương thực, thực phẩm, nước uống phục vụ khách trong suốt thời gian tránh thiên tai.

17. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Đẩy mạnh tuyên truyền đưa thông tin, nội dung chỉ đạo điều hành của Trung ương, UBND tỉnh về thông tin kịp thời về dự báo khí tượng thủy văn, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về các loại hình thiên tai (*lũ, sạt lở đất, dông lốc, hạn hán, xâm nhập mặn, nắng nóng...*) và các biện pháp phòng tránh để giáo dục nhân dân có ý thức tự bảo vệ tính mạng và tài sản, nhất là tuyên truyền về bảo vệ tính mạng trẻ em.

18. Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận

- Phối hợp với các trạm Thủy nông huyện và chính quyền địa phương vận hành, kiểm tra các công trình cống, đập nhằm đảm bảo an toàn cho sản xuất và sinh hoạt của người dân;

- Tiếp tục phối hợp với các địa phương duy trì, củng cố các Tổ hợp tác dùng nước (*PIM*) để chủ động điều tiết tưới luân phiên, tiết kiệm theo phương pháp nông – lộ - phơi nhằm tiết kiệm tối đa nguồn nước;

- Xây dựng lịch tưới phù hợp với điều kiện thiên tai của tỉnh (*hạn hán, lũ lụt*); đảm bảo nước tưới cho các khu vực trọng điểm, các vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn.

19 Các tổ chức đoàn thể

Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chịu trách nhiệm giám sát chung việc thực hiện kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh. Trong đó, các nhiệm vụ cụ thể của các tổ chức đoàn thể như sau:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:

Khi địa phương có thông báo tình trạng khẩn cấp, ban thường trực Ủy ban MTTQ thành lập ban tiếp nhận cứu trợ và ra lời kêu gọi vận động các tầng lớp nhân dân chung sức, chung lòng giúp đỡ người dân bị thiên tai.

b) Hội Chữ thập đỏ:

- Phối hợp với Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn các cấp trong tỉnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;

- Thường xuyên củng cố và duy trì các chốt cấp cứu của Hội, kịp thời bổ sung phương tiện chuẩn bị cho sẵn sàng ứng phó khi có tai nạn xảy ra, chuẩn bị nguồn lực, vật lực, tham gia di dời dân khỏi vùng thiên tai, vận động cứu trợ tại chỗ để giúp đỡ người dân;

- Tăng cường xây dựng nguồn quỹ dự phòng của các cấp Hội theo chỉ tiêu giao nhằm đáp ứng cho việc cứu trợ khẩn cấp.

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ:

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể địa phương vận động hộ gia đình có trẻ em cam kết bảo vệ trẻ trong thiên tai, đặc biệt là khi xảy ra lũ và hạn hán; tham gia tổ chức các điểm giữ trẻ trong các đợt thiên tai;

- Tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ và người thân chủ động tham gia trong công tác PCTT của địa phương.

d) Tỉnh Đoàn:

- Củng cố đội hình thanh niên tình nguyện tham gia phòng, chống thiên tai & TKCN tại cơ sở nhằm thực hiện các nhiệm vụ tại chỗ và sẵn sàng ứng cứu, chi viện cho địa phương khác theo sự điều động của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, huyện;

- Tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên đặc biệt là cho các Đội thanh niên xung kích trong việc tham gia ứng cứu, kịp thời khi có thiên tai xảy ra. Tăng cường công tác trồng và chăm sóc cây phân tán tại các tuyến đê bao;

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức các lớp phổ cập bơi cho các em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, sinh sống ở địa bàn ven sông, kênh, rạch, nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kỹ năng tự ứng cứu khi gặp sự cố;

- Tuyên truyền các hoạt động Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn trên bản tin thanh niên, trang web của Tỉnh Đoàn.

20. Chi cục Thủy lợi (Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn tỉnh)

Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi giữ chức vụ Chánh Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Ninh Thuận:

- Tham mưu tổ chức kiện toàn, phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;

- Phối hợp với Văn phòng Quỹ Phòng, chống thiên tai triển khai kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai của tỉnh;

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ cấp xã tham gia trực tiếp công tác phòng, chống thiên tai theo tiêu chí 3.2 của nông thôn mới;

- Kiểm tra đôn đốc các sở, ban ngành, các huyện, thành phố thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai đã được phê duyệt;

- Đôn đốc nhắc nhở việc xây dựng phương án phòng chống và ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với các huyện, thành phố chưa xây dựng phương án;

- Thường xuyên theo dõi, tiếp nhận thông tin từ Trung ương, thông báo về diễn biến tình hình khí tượng thủy văn, thiên tai, công điện chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, thông báo kịp thời đến lãnh đạo địa phương giúp chỉ đạo trong công tác PCTT;

- Phối hợp Đài Khí tượng Thủy văn Ninh Thuận thực hiện đo đạc và dự báo tình hình hạn, mặn. Đồng thời cung cấp thông tin về mức độ nhiễm mặn ở từng khu vực để khuyến cáo người dân khi sử dụng nước cho sản xuất và sinh hoạt;

- Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi tổ chức thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn xảy ra trên địa bàn tỉnh.

21. Đối với Ban chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thành phố:

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành và đơn vị có liên quan hỗ trợ vận chuyển nước sinh hoạt cho nhân dân tại những khu vực thiếu nước sinh hoạt do hạn hán. Tập trung ưu tiên nước sinh hoạt cho nhân dân, nước uống, gia súc;

- Phối hợp chặt chẽ với Công ty Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận để duy trì tổ đùng nước, chủ động điều tiết nước tưới luân phiên, tiết kiệm;
- Chủ động hướng dẫn nhân dân tổ chức nhân rộng các mô hình chuyên đổi cây trồng cạn, áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm (*tưới nhỏ giọt, tưới phun*);
- Tiếp tục áp dụng phương pháp canh tác cải tiến như Hệ thống thâm canh lúa cải tiến, một phải năm giảm, tưới nông lộ sâu để đảm bảo tiết kiệm nước, đạt hiệu quả cao;
- Hướng dẫn người dân bảo quản, chế biến phụ phẩm trong nông nghiệp làm thức ăn cho gia súc, nhất là trong thời gian xảy ra hạn hán;
- Tập trung chỉ đạo và tổ chức tốt công tác bảo vệ sản xuất, đảm bảo thu hoạch trọn vẹn khi xảy ra thiên tai;
- Củng cố, kiện toàn Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên chịu trách nhiệm điều hành, ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi;
- Tiếp tục xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với các huyện, thành phố chưa xây dựng phương án;
- Cập nhật và bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn tại địa phương mình. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất;
- Tiến hành kiểm tra, rà soát các công trình đê điều, hồ, đập, các công trình có kế hoạch duy tu bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời, quan tâm hơn ở những nơi xung yếu, sạt lở;
- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hạng mục công trình đã được ghi vắn nhất là các công trình thủy lợi, hồ chứa;
- Có kế hoạch tích trữ nước tại các hồ chứa nước, chuẩn bị cho công tác chống hạn phục vụ nước sinh hoạt và sản xuất;
- Có kế hoạch chuyển đổi diện tích lúa có khả năng thiếu nước sang cây trồng cạn, để tránh thiệt hại do thiếu nước gây ra trên địa bàn huyện, thành phố;
- Kiểm tra và xây dựng kế hoạch bảo đảm nguồn nước không ô nhiễm cho vùng nuôi trồng thủy sản (*huyện Ninh Hải*);
- Thường xuyên theo dõi, tiếp nhận thông tin từ Trung ương, thông báo về diễn biến tình hình khí tượng thủy văn, thiên tai, công điện chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, thông báo kịp thời đến cho người dân nhằm chủ động có biện pháp ứng phó hiệu quả;
- Tổ chức các điểm giữ trẻ khi có thiên tai xảy ra như bão lũ, hạn hán (*khi cần*), tổ chức tập bơi cho trẻ, tổ chức các điểm chốt cứu hộ, chuẩn bị nơi ở tạm, di dời dân trong vùng sạt lở đất bờ sông;

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn điều tra nắm chắc số nhà xiêu vẹo, tạm bợ ở từng xã, phường, thị trấn để có kế hoạch đôn đốc nhân dân sửa chữa nhà cửa, neo chằng chịt, tránh để thiệt hại xảy ra khi có dông, lốc xoáy, bão. Lập kế hoạch xác định các điểm di dời dân đến nơi an toàn (*trường hợp phải di dời dân*);

- Các huyện miền núi Bắc Ái, Ninh Sơn, Thuận Nam, Thuận Bắc cần chuẩn bị tốt các phương án để đối phó với lũ quét, sạt lở đất khi có mưa lớn xảy ra;

- Lồng ghép việc xây dựng cơ sở hạ tầng từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, chương trình từ các ngành khác nhau, nâng cấp các cơ sở hạ tầng PCTT;

- Tăng cường tuyên truyền và vận động người dân không xây cất công trình, nhà cửa lấn chiếm lòng sông và chấp hành quy định hành lang bảo vệ nguồn nước;

- Phối hợp với lực lượng quân sự tỉnh, tổ chức tốt công tác tìm kiếm cứu nạn, công tác diễn tập cấp xã ứng phó thiên tai... thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ;

- Đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất, kỹ thuật và cơ sở thuốc, tổ chức triển khai và thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong mọi tình huống. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, giám sát dịch bệnh nhằm chủ động trong phòng chống dịch bệnh, cấp cứu kịp thời người bị nạn;

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn huyện thực hiện chế độ trực khi có thiên tai xảy ra, báo cáo định kỳ về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ giúp địa phương khi có thiên tai xảy ra.

Yêu cầu Thủ trưởng các Cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ các nội dung của Kế hoạch tổ chức nghiên cứu cụ thể hóa vào các chương trình, kế hoạch của ngành, địa phương và nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH, BTCD, VXNV;
- Lưu: VT, PHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền

Phụ lục
Chỉ tiêu Kế hoạch về phòng, chống thiên tai năm 2023
(Kèm theo Kế hoạch Số: /KH-UBND ngày / /2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2023
1	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có trẻ em được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh trong và sau thiên tai	%	100
2	Tỷ lệ các điểm nguy cơ xảy ra thiên tai có biển báo về đuối nước, sạt lở đất	%	100
3	Tỷ lệ người dân được sơ tán trước khi thiên tai xảy ra tại khu vực dễ bị tổn thương như khu vực ven biển, vùng trũng, vùng bị ngập lụt, vùng hay bị lũ quét và sạt lở đất	%	100
4	Tỷ lệ trẻ em trong vùng thường xuyên xảy ra thiên tai có hoàn cảnh đặc biệt được can thiệp, trợ giúp và hòa nhập cộng đồng	%	93
5	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn được công nhận phù hợp với trẻ em	%	73,8
6	Tỷ lệ hộ nghèo trong vùng thường xuyên xảy ra thiên tai được vay vốn NHCS để phát triển kinh tế	%	100
7	Tỷ lệ trẻ em được tham gia vào các chương trình nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường	%	85,5
8	Tỷ lệ các cơ sở giáo dục được sử dụng làm địa điểm để người dân sơ tán ở vùng thường xuyên xảy ra thiên tai	%	59
9	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi thể nhẹ cân còn	%	12,2
10	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi còn	%	21,6
11	Tỷ lệ trạm y tế có cơ sở vật chất đạt được tiêu chí cần thiết bền vững trong thiên tai	%	100
12	Tỷ lệ trẻ em được tiêm phòng trong mùa mưa lũ	%	95-96
13	Tỉ lệ đường bộ được gắn biển báo đảm bảo ATGT trong mùa mưa lũ	%	100
14	Tỷ lệ số giờ truyền hình dành cho trẻ em trên số giờ phát sóng trong một năm <i>(cấp tỉnh)</i>	%	0,6
15	Tỷ lệ số giờ phát thanh dành cho trẻ em trên số giờ phát sóng trong một năm <i>(cấp tỉnh)</i>	%	2,3
16	Tỷ lệ số giờ phát thanh chương trình địa phương sản xuất dành cho trẻ em trên số giờ phát sóng dành cho trẻ em trong một năm <i>(cấp tỉnh)</i> .	%	50